TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30-5-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị An.

2. Bà Lâm Lệ Oanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên toà: Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2023/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đoàn Kim C, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ 3, khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Võ Xuân N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02/3/2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đoàn Kim C trình bày: Bà và ông Võ Xuân N chung sống với nhau từ năm 2016 và được Ủy ban nhân dân phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/9/2016. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã ly từ năm 2020. Nay tình cảm giữa bà và ông N không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Võ Xuân N.

Về con chung: Có một đứa con tên Võ Ngọc Thiên D, sinh ngày 03/11/2016, ly hôn bà xin được nuôi con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Võ Xuân N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng nhưng ông N vẫn không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Kim C.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Ông N và bà C chung sống với nhau có đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông bà đã ly thân không còn yêu thương chăm sóc nhau nữa, xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C. Về con chung có một đứa con tên Võ Ngọc Thiên D, sinh ngày 03/11/2016 đang sống cùng bà C nên đề nghị Hội đồng xét xử giao con cho bà C nuôi dưỡng, ghi nhận ý kiến của bà C không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và về nợ chung không có nên không xem xét; Về án phí bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn. Trong vụ án này bị đơn ông Võ Xuân N cư trú tại khu phố M, phường C, thành phố T nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Đoàn Kim C có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Võ Xuân N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Ông N và bà C chung sống với nhau và được Ủy ban nhân dân phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 34, ngày 01/9/2016, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn ông bà chung sống với nhau được một khoảng thời gian thì ly thân cho đến nay, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, qua xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy ông bà không còn chung sống với nhau nữa. Xét thấy, ông bà đã ly thân không còn yêu thương chăm sóc cho nhau nữa, đã bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống, điều này chứng tỏ tình trạng hôn

nhân giữa ông N và bà C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Ông bà chung sống với nhau có một đứa con tên Võ Ngọc Thiên D, sinh ngày 03/11/2016, giới tính nữ, ly hôn bà C xin được tiếp tục nuôi con đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, đứa con từ nhỏ đến nay đều do bà C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con nên cần giao con cho bà C nuôi dưỡng, ghi nhận ý kiến của bà C không yêu cầu ông N cấp dưỡng chi phí nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung và về nợ chung: Bà C trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Đoàn Kim C được ly hôn với ông Võ Xuân N.

2. Về nuôi con chung: Giao con tên Võ Ngọc Thiên D, sinh ngày 03/11/2016, giới tính nữ cho bà C nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ghi nhận sự tự nguyện của bà C không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung. Bà C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Đoàn Kim C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001497 ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang nên bà không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- UBND phường Tô Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mạc Văn Hên